

**Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa**

**Tập 425**

**Chủ giảng: Tịnh Không Pháp Sư**

**Chuyển ngữ: Trung Tấn**

**Biên tập: Minh Tâm**

**Thời gian: 27.05.2011**

**Địa điểm: Phật đà giáo dục hiệp hội\_Hongkong**

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, mời ngồi xuống. Mời xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 536, hàng thứ năm từ dưới đếm lên. Từ câu “lại Kinh Pháp Cổ nói”, bắt đầu xem từ đó.

“Nếu người lâm chung, không thể niệm được, nhưng biết phương ấy có Phật, mong muốn vãng sanh, cũng được vãng sanh”.

Trong Kinh Pháp Cổ đức Phật nói với chúng ta: Người niệm Phật lúc sắp lâm chung, thân thể yếu ớt, không có âm thanh nữa. Cũng chính là nói câu Phật hiệu này cũng niệm không nổi nữa, điều này không phải lo, chỉ cần trong tâm họ rất rõ ràng, rất thấu đáo, thực sự chính xác có thể giới Cự Lạc, có Phật A Di Đà. Trong tâm thật sự muốn vãng sanh, thật muốn thân cận Phật A Di Đà. Chỉ cần có ý nghĩ này, ý niệm này, đều có thể vãng sanh, đây chính là nói lâm chung mặc dù không có niệm này, có cái ý niệm của niệm này cũng được.

“Từ đức của Như Lai, vi diệu khó nghĩ”, đây là câu tán thán. Như Lai là Phật A Di Đà. Ân đức đại từ đại bi của Phật A Di Đà, thực sự không thể nghĩ bàn. Chỉ cần có ý niệm này, không cần ra tiếng đều có thể vãng sanh. Vậy nên An Lạc Tập nói: nên biết Như Lai có phương tiện thù thắng, thắng này là thù thắng. Nói cách khác Phật A Di Đà có phương tiện pháp môn thù thắng vô cùng. “Nhiếp hộ tín tâm”, nhiếp là nhiếp thọ, hộ là hộ niệm, nhiếp thọ hộ niệm người thực sự có tín tâm. Điều kiện của tín tâm chính là câu phía dưới này: chỉ lấy nhân duyên chuyên ý niệm Phật, mong muốn vãng sanh. Ở đây quan trọng nhất chính là chuyên ý, ý chính là tâm, chuyên ý với chuyên tâm là cùng một nghĩa. Chuyên tâm ý niệm về Phật A Di Đà, cũng chính là trong tâm quý đang nghĩ về Phật A Di Đà. Thật nghĩ Phật A Di Đà, hi vọng trong cuộc sống thường ngày đem những tạp sự, duyên tạp này, cố gắng nên ít, phải biết buông xả. Dụng tâm của chúng ta không những là niệm Phật, cuộc sống, đối nhân xử thế đều nên dùng tâm thanh tịnh, cái này là tốt. Đồng thời không phải nói lúc niệm Phật dùng tâm thanh tịnh. Tạp sự của cuộc sống thường nhật thì chúng ta có thể dùng tâm bình thường, điều này không thể được. Phật ở trong kinh giáo bảo với chúng ta: một chân tất cả chân, một vọng là tất cả đều vọng. Trong cuộc sống tâm chúng ta dùng là tình cảm giả tạo, lúc niệm Phật cái chân tâm này cũng không phải thật, đạo lý này phải biết.

Chư Phật Bồ Tát, chúng ta nói pháp thân Bồ Tát, tâm của họ dùng là chân tâm, không có vọng tâm, cho nên họ có thể chứng đắc cảnh giới của pháp thân. Chúng ta luôn luôn cho rằng mình đã làm đúng, đó chính là lúc lễ Phật, niệm Phật như trong kinh đã nói, chúng ta đem vọng niệm buông xả. Nhưng trong cuộc sống hằng ngày, công việc, đời nhân xử thế vẫn là vọng tâm. Vẫn là có tự tư tự lợi, danh vọng lợi dưỡng, ngũ dục lục trần, tham sân si mạn, cái này không thể. Vì sao có người niệm Phật một niệm tương ưng một niệm Phật. Chúng ta niệm Phật một vạn tiếng Phật hiệu có mấy tiếng được tương ưng? Tương ưng là công phu hiệu nghiệm, không tương ưng là công phu chưa hiệu nghiệm, đạo lý này chúng ta nên nghiêm túc mà suy xét, mà suy nghĩ. Thực sự đã hiểu rõ, nên sám hối, sám hối là sửa lỗi làm mới lại. Đem những lỗi lầm này thật sự đem nó sửa đổi, lại bắt đầu làm lại. Hoàn toàn học Phật Bồ Tát thì đã đúng. Vì sao vậy? Phật Bồ Tát minh tâm kiến tánh, Phật Bồ Tát không có ô nhiễm một chút nào, đời nhân xử thế hoàn toàn là chân tâm hiển bày. Cho nên chuyên tâm niệm Phật là quan trọng hơn gì hết.

“Tịnh tán nói”, nghĩa là trong An Lạc Tập xưng tán Như Lai. Nếu nghe đức hiệu A Di Đà tâm hoan hỷ tán ngưỡng nương tựa. Tâm hoan hỷ, tâm tán thán, tâm ngưỡng mộ, nương tựa Phật A Di Đà nương tựa thế giới Cực Lạc. “Thậm chí một niệm được đại lợi”, tầng sau cùng thậm chí là nói chỉ có một niệm, một niệm lúc lâm chung. Vì họ là chân tâm, chân tâm là tánh đức, niệm đó vắng sanh về thế giới Cực lạc, là phẩm vị như thế nào không ai dám nói. Nói không chừng thì một niệm lúc lâm chung của người này là thượng phẩm thượng sanh, có thể không? Thật sự có thể. Quý vị phải hỏi tại sao có thể? Bởi vì họ là lý nhất tâm. Trong niệm này không có hoài nghi, không có lẫn lộn, họ là thật lòng. Thật lòng niệm Phật gọi là lý nhất tâm, lý niệm, công đức không thể nghĩ bàn!

Câu phía dưới này nói rất hay “tức là đầy đủ công đức báu”, niệm này đầy đủ công đức của xưng tán. Công đức này, “đại thiên thế giới chứa đầy lửa”. Tam thiên đại thiên thế giới đều bị lửa lớn thiêu đốt. “Cũng nên trực nghe qua tên Phật”. Họ cũng nên trực tiếp thông qua nghe danh hiệu Phật, nghe danh hiệu Phật A Di Đà này. Nghe A Di Đà không lay chuyển, cho nên chí tâm thủ lễ. Nói rõ chí tâm niệm Phật, cho dù nạn lửa khắp ba ngàn đại thiên thế giới, họ đều có thể qua khỏi. Chí tâm niệm Phật chẳng thể nghĩ bàn, nên chí tâm thủ lễ, đáng được tán thán, đáng được tán dương, đáng được lễ bái.

“Tam bối vắng sanh” chúng ta học đến chỗ này.

Tiếp theo là “vãng sanh chánh nhân” thứ 25. Tam bối vắng sanh của phẩm trước chủ yếu nói rõ vị thứ sau khi vắng sanh, đây là phía trước- phẩm thứ 24. “Mà chưa nói rộng nhân hành của vắng sanh”, vắng sanh thế giới tây phương Cực Lạc, rốt cuộc nên tu nhân như thế nào, tu hành như thế nào, mới có thể thực sự đầy đủ nguyện vọng của

chúng ta, ở phẩm này đem nó nói rõ ra. Nên phẩm này gọi là mở rộng chánh nhân vãng sanh. Hai phẩm này đan xen lẫn nhau, hàm nhiếp lẫn nhau. Ở trong chánh nhân vãng sanh thì bao gồm tứ độ tam bối cửu phẩm, trong tứ độ tam bối cửu phẩm cũng bao gồm chánh nhân vãng sanh. Sở hành của tam bối vãng sanh ở phẩm trước, cũng đều là chánh nhân vãng sanh. Chánh nhân hiện bày trong phẩm này, quả của nó cũng tức là tam bối của phẩm trước. Sự liên quan của hai phẩm này nói rất rõ ràng. Trong phẩm này nói về nhân, tam của phẩm trước là nói về quả.

Lại phẩm này trình bày các nhân, rất hợp với tịnh nghiệp của Quán Kinh. Quán Kinh nói: người sanh nước đó, nên tu tam phước. Đây chính là tịnh nghiệp tam phước, là tu tịnh độ cầu vãng sanh, phát tâm tu hành nguyên tắc chỉ đạo cao nhất. Ba điều tổng cộng 11 câu, 11 câu này nhất định phải luôn ghi nhớ trong lòng, phải siêng năng nỗ lực thực hành nó. Vì nó là cơ sở của tịnh nghiệp, không có ba điều này, làm trái với 11 câu này, cho dù một ngày niệm 10 vạn tiếng Phật hiệu cũng không thể vãng sanh, thì quý vị biết sự quan trọng của ba điều này rồi. Cho nên Thế Tôn ở trong Kinh Quán Vô Lượng Thọ Phật đã nói “người sanh nước này nên tu tam phước”, cho nên ba điều này cũng gọi là tịnh nghiệp tam phước. Trong Kinh A Di Đà nói vãng sanh về thế giới tây phương Cực Lạc “không thể thiếu thiện căn phước đức nhân duyên”. Ba điều này là phước đức, thiện căn, phước đức, nhân duyên, ba điều kiện này thiếu một cái cũng không thể vãng sanh, ba điều này nghiêng nặng về phước.

Một là: “hiếu dưỡng phụ mẫu, phụng sự sư trưởng, từ tâm bất sát, tu thập thiện nghiệp”. Điều này thật quan trọng! Điều thứ nhất đấy. Nói cách khác, người niệm Phật bất hiếu với cha mẹ, họ có thể vãng sanh không? Chúng ta nên cẩn thận để lĩnh hội. Thế giới Cực Lạc không tìm được một người bất hiếu với cha mẹ, Phật A Di Đà đứng đầu, cũng không tìm được một người không tôn trọng thầy giáo, vì sao vậy? Ân đức của hai người này đối với chúng ta là lớn nhất. Thân thể của chúng ta có được là từ cha mẹ, cha mẹ sanh chúng ta nuôi chúng ta, chăm sóc chúng ta lớn lên, cho chúng ta thân mạng. Thầy giáo cho chúng ta huệ mạng. Trí huệ là từ nơi thầy giáo mà đạt được, trong nhà Phật nói là huệ mạng. Vì vậy nên biết, thầy giáo giúp cho chúng ta là mở mang trí tuệ của chúng ta, không phải tri thức, là huệ mạng chứ không phải thân mạng. Vẫn nên phải làm rõ ràng, làm tường tận. Không có trí tuệ chân thực, phương tiện thiện xảo của thầy giáo hướng dẫn chúng ta, đặc biệt là thời đại hiện nay, rất dễ dàng mất đi tự tánh, mất đi phương hướng, mất đi mục tiêu. Cho nên hiếu kính chính là nền tảng quan trọng nhất của con người, thành Phật phải cần có nó, không có cái nền tảng này thì không thể thành Phật. Trong thế gian pháp đức hạnh, công danh, phú quý, cũng nên dựa vào nó. Vì sao vậy? Vì nó là nền tảng của trí tuệ, nó là nền tảng của phước báu. Nếu như hai điều này không cần nữa, nghĩa là quý vị không cần trí tuệ, quý vị không cần trí tuệ, quý vị không cần phước báu. Nguồn gốc của phước đức là hiếu thân, nguồn gốc của trí tuệ là tôn sư, đối với cha mẹ không có tâm hiếu, người này không có phước báu, đối với sư trưởng không có tôn kính, người này thứ gì cũng không học được. Tuyệt đối không phải nói

thầy giáo nhất định muốn quý vị tôn trọng, quý vị không tôn kính họ, họ không dạy quý vị, không phải vậy. Tội nghiệp của quý vị càng nặng thêm, thầy giáo dạy học sinh tâm rất bình đẳng, không có bỉ thử, không có dày mỏng. Nhưng bình đẳng dạy học, học sinh đạt được lại không bình đẳng. Thực sự có học sinh nghe bài của thầy giáo cái gì cũng không nghe được, thậm chí đem những gì thầy giáo nói nghĩ sai, nghĩ lệch nữa. Có thật, mà thật không ít. Có phải thầy giáo mong muốn học sinh nên tôn trọng họ không? Không phải. Đặt biệt là chư Phật Bồ Tát tam luân thể không. Quý ngài ngay cả khởi tâm động niệm cũng không có, lấy đâu ra phân biệt chấp trước? Mà là cái gì? Hiếu với kính là tánh đức, hiếu là nguồn gốc của phước đức ở trong tự tánh. Kính chính là kính thầy giáo, kính! Kính là ngọn gốc của trí tuệ ở trong tánh đức. Quý vị có hai thứ này, tu phước tu tuệ dễ dàng, không khó. Trí tuệ là ở trong tự tánh vốn đã đầy đủ, phước báu này có bao nhiêu? Trí tuệ có bao nhiêu? Nói với quý vị vô cùng lớn. Lớn mà không ngoài, là thật không phải giả vậy. Bây giờ trí tuệ của chúng vì sao không có? Mê mất tự tánh rồi, tự quý vị cần thận mà xét lại.

Quý vị có biết hiếu dưỡng cha mẹ hay không? Quý vị có biết phụng sự sư trưởng hay không? Nếu như ngay cái này cũng không hiểu, nói cách khác, đời này quý vị học thể nào cũng không học được. Không có người nào không mong muốn phát tài, phát tài là phước. Không có người nào không mong cầu trí tuệ, trí tuệ là thông minh. Nhưng đời này, tâm tưởng của họ với nguyện vọng của họ vẫn là làm sai trái, nên không phải tâm nghĩ việc thành. Có người tâm nghĩ việc thành hay không? Có. Tám chữ này làm được thì họ tâm nghĩ việc thành, một chút cũng không giả.

Hiếu, chữ này là hội ý, phía trên là chữ lão, phía dưới là chữ tử, quý vị thấy ý nghĩa này, nó với chúng ta, trên một đời là cha mẹ, dưới một đời là con cháu, là mọi thể, không thể chia. Phân thì sai rồi, phân thì bất hiếu. Ý nghĩa của chữ hiếu này, chúng ta từ nơi đây thể hội, thấy thân của cha mẹ với thân của mình là một thân. Không có tâm niệm này thì hiếu không có cội rễ. Con người chúng ta đều biết được yêu thương thân mạng của mình. Có xem thân mạng của cha mẹ với thân mạng của chính mình hoàn toàn giống nhau hay không? Thậm chí còn muốn vượt qua? Khái niệm của hiếu không thể lĩnh hội được thì tận hiếu thật khó. Điểm này không thể không biết.

Người xưa, có thể nói rất lâu, rất lâu rồi, chúng ta có lý do để tin tưởng, văn minh truyền thống xưa chắc chắn mười ngàn năm trước. Người xưa, cách đây mười ngàn năm hiểu được hiếu đạo, không những hiểu được, họ thực sự có thể làm được, mà còn có thể phát triển rộng rãi.

Xây dựng sư đạo trên văn tự có ghi chép, thời kỳ vua Nghiêu, vua Nghiêu xây dựng một tư đồ, tên của quan, tư đồ chính là thầy giáo, vị thầy giáo này mở mang giáo dục. Dạy điều gì? Dạy ngũ luân ngũ thường bát đức. Nội dung giáo dục này tương ứng với tánh đức viên mãn, cho nên người xưa ngàn vạn năm trước cho đến ngày nay, tổ

tông tích đức. Tổ tông thực sự có trí tuệ có đức hạnh, dân tộc này, luân lý đạo đức, thâm căn cố đế.

Hai trăm năm trở lại đây, tuy là đã mất đi phương hướng, đã làm sai mục tiêu, chiêu cảm ra thiên tai trước mắt, thiên tai này càng diễn ra càng nghiêm trọng. Trước môn học này, đưa tin ba tháng gần đây, tháng ba tháng bốn tháng năm, tôi đã xem một ít, có 173 lần thiên tai. Chúng ta chỉ xem tiêu đề 173 lần, trước đây chưa từng có, tại sao lại nhiều như vậy! Tại sao lại nhiều như vậy? Do người bây giờ không biết hiếu thảo cha mẹ, không biết phụng sự sư trưởng, đây là nguồn gốc của tất cả thiên tai. Không hiếu dưỡng cha mẹ, thì không có phước báu, không tôn trọng sư trưởng, thì không có trí tuệ, họ có thể không gặp nạn sao? Bây giờ có một số người nói đây là thiên tai tự nhiên, oán trách tự nhiên! Làm sao có thể nói thiên tai của tự nhiên, tự nhiên là tuyệt đẹp nhất, tại sao quý vị có thể nói nó là thiên tai chứ. Chư Phật Bồ Tát đại thánh đại hiền không có ai là không tùy thuận tự nhiên. Con người thời nay tại sao vậy? Con người thời nay muốn thay đổi tự nhiên, đã hiểu sai người định thắng trời. Câu nói này là của người xưa nói, ý nghĩa của người xưa nói không sai, họ đã hiểu sai. Nhân định thắng trời, con người nhất định có thể thắng tự nhiên, đem nó sửa sai, dốc hết vào phát triển trên khoa học, dùng phương pháp khoa học để thay đổi tự nhiên. Tự nhiên xảy ra thiên tai, nguyên nhân là gì? Quý vị thay đổi nó thì phiền hà đã đến. Người xưa thuận theo tự nhiên, ví như sinh con dạy cái, người xưa là tự nhiên. Con cái đã đến nhà quý vị, trong nhà quý vị đời đời kiếp kiếp tích đức tu phước, cho nên trẻ con của quý vị, có phước báu, có trí tuệ, đều đến nhà quý vị, vì sao vậy? Cảm ứng! người người đều biết đạo lý này, nhà nhà đều biết chân tướng sự thật này, cho nên trong nhà bần hàn không sao cả, phải tích đức, con cháu sẽ phát đạt. Họ hiểu được đạo lý này. Người thời nay không tin tưởng những đạo lý này, cho rằng trí tuệ của mình, tri thức của mình đủ để có thể thay đổi tự nhiên. Thay đổi rồi, tác dụng phụ mang đến chính là thiên tai nhiều như vậy. Đối với con người mà nói, mang đến cho quý vị rất nhiều rất nhiều bệnh tật, không khỏe mạnh. Môi trường của quý vị sống mang đến những thiên tai, bất kể là tự mình, bất kể là gia đình, bất kể là môi trường sinh sống, tất cả đều là do nghiệp lực chiêu cảm ra, chứ không phải tự nhiên. Nói thật với quý vị, là tự làm tự chịu, quý vị còn nói thiên tai này là của tự nhiên, quý vị không phải đã hàm oan tự nhiên rồi sao? Đem tất cả những thiên tai bất thiện, trách nhiệm đều nhường cho tự nhiên, đây có tội lỗi.

Người xưa nếu gặp phải những thiên tai như vậy, họ sẽ phản tỉnh, thậm chí trai giới tắm rửa, sám hối, bỏ ác làm lành, cải tà quy chánh, để hoa giải thiên tai. Có đạo lý! Vì sao vậy? Là tội lỗi của mình tạo thành, sửa đổi làm mới thì thiên tai bên ngoài có thể hóa giải. Cho nên mỗi con người sanh tồn ở thế gian, có thể đội trời đạp đất, có thể lập công lập đức. Ân giáo dục của thầy giáo, con người nhất định là thầy giáo và cha mẹ hợp tác mà dạy nên. Nếu như chỉ có một phương diện không có một phương diện kia, thì người này không thể thành tựu. Nhất định là hai phương diện phối hợp lẫn nhau. Dạy hiếu cha mẹ khó ở mở miệng, cha mẹ không nói được: Ta là cha mẹ của con, nhất

định con phải hiếu thảo với ta. Lời này không nói ra được. Cho nên hiếu dưỡng cha mẹ cần ai dạy? thầy giáo dạy. Phụng sự sư trưởng, thầy giáo cũng không thể nói: Tôi là thầy giáo của quý vị, quý vị phải tôn trọng tôi. Điều này ai nói? Cha mẹ nói, cha mẹ dạy con cái tôn sư trọng đạo. Thầy giáo dạy học sinh hiếu dưỡng cha mẹ. Thầy giáo dạy chúng sanh, cho dù dạy nhiều hơn nữa, rộng hơn, sâu hơn, gốc rễ của nó vẫn là hiếu dưỡng cha mẹ. Nếu như không có cái gốc rễ này thì không có cành lá, không có hoa quả. Cây này là cây phước, phước báu lớn. Ngoài ra một cây nữa là cây trí tuệ.

Cho nên lúc xưa tiểu học lễ nhập học rất đơn giản long trọng, đó là cái gì? Đó là giáo dục của cuộc sống, bây giờ không có nữa. Xã hội ngày nay vì sao thành ra thế này? Người đọc sách xưa đều hiểu rõ, vì sao? Cổ thánh tiên hiền đều đã nhắc đến, tất cả đều là tâm hành bất thiện chiêu cảm ra, thiện tâm thiện hạnh không có nữa. Không những quý vị không thấy được, nghe cũng nghe không được, không ai nói.

Người xưa còn coi như là rất may mắn, tổ tông có đức, điển tích lưu lại quá phong phú, chỉ cần những thứ này có người xem được, họ hiểu được, người không thấy, không biết được. Thời cận đại thuật in ấn phát triển, những điển tích này lưu thông với lượng lớn, việc tốt. Chỉ có lượng lưu thông lớn mới không biết mất đi, cổ tịch bị thất lạc nhiều rồi, vì lúc xưa không có thuật in ấn. Thuật in ấn triều Tống mới phát minh. Trước triều Tống không có in ấn, đều là chép tay, viết tay. Thuật in ấn 30 năm gần đây, có in ảnh, in ấn hình ảnh, cái này quá tiện lợi, giảm bớt kinh phí rất nhiều. Như Tứ Khố Toàn Thư trước đây ai dám tưởng tượng, toàn Trung Quốc tổng cộng có 7 bộ, thật là quý! Trải quá nhiều năm chiến loạn như vậy, bây giờ toàn thế giới chỉ còn ba bộ rưỡi, một nửa không còn nữa. Tứ Khố Toàn Thư Hội Yếu chỉ còn một bộ. Năm đó lúc biên soạn tổng cộng là hai bộ, đặt ở viên minh viên bộ đó bị liên quân tám nước đem nó thiêu mất. Cho nên chỉ còn một bộ, rất dễ bị thất lạc. Đài Loan đã làm một việc tốt, đem nó in ra, số lượng in không nhiều. Tứ Khố Toàn Thư chỉ in 300 bộ, Tứ Khố Hội Yếu chỉ in 200 bộ. Tuy số lượng không nhiều chúng ta tưởng tượng, số sách này phân chia lưu giữ ở các thư viện đại học nổi tiếng trên toàn thế giới, dù cho thiên tai toàn cầu, chúng ta tin tưởng vẫn còn giữ lại được vài bộ. Chúng ta hiểu rõ sự việc này, biết sự quan trọng của sự việc này, toàn tâm toàn lực vì tiếp tuyệt học của thánh hiền, nên làm thế nào? In sách. Cho nên trong hai năm này, tôi đã đặt hàng nơi nhà in sách Thương Vụ 100 bộ Tứ Khố Toàn Thư, đặt hàng ở nhà in Thế Giới 200 bộ Tứ Khố Hội Yếu. Có dụng ý gì? Hy vọng sách này không bị thất truyền, giúp đỡ chúng sanh có duyên bây giờ và mai sau, mục đích là ở đây. Gặp được những cái đáng quý này, thì chúng ta phải nên làm, có trách nhiệm, có sứ mệnh. Vì tiếp tuyệt học của thánh hiền, vì muôn đời khai thái bình. Tiếp tuyệt học là nhân, khai thái bình là quả. Trong Phật pháp, tục Phật tuệ mạng đây là nhân, phổ độ chúng sanh là quả. Cho nên biết những việc nào chúng ta nên làm, những việc nào chúng ta không nên làm. Nên làm thì toàn tâm toàn ý mà làm. Có một người thật sự thích đọc sách, có người thực sự học Phật chúng ta cũng hết lòng ủng hộ họ. Vì tuyệt học của thánh hiền, thành thánh thành hiền, tục Phật tuệ mạng, thành Phật thành Bồ Tát,

tự chúng ta không có năng lực làm được, chúng ta nên giúp đỡ người khác, thành tựu người khác. Họ thành tựu rồi tự chúng ta cũng thành tựu, họ không thể thành tựu, tự chúng ta cũng không thể thành tựu. Vì sao phải làm? Người hiểu rõ thì đã làm rồi, người không hiểu thì họ không muốn làm. Cho nên hiểu này với kính quá là quan trọng.

Ấn Quang đại sư suốt đời khuyên người, một phần thành kính được một phần lợi ích, 10 phần thành kính được 10 phần, thành kính chính là hiếu kính. Chân thành đến cực điểm, chính là viên mãn của hiếu đức, viên mãn của sư đạo. Cần phải biết hiếu đạo với sư đạo là tự tánh của mình, viên mãn hiếu đạo, sư đạo thì tự quý vị đã viên mãn thành Phật, ai được lợi ích? Tự mình được lợi ích chân thật, người khác được lợi ích là chỉ được lợi ích bên ngoài, lợi ích của chính quý vị đạt được là lợi ích bên trong. Cho nên thánh giáo không thể không học, kinh Phật không thể không đọc. Hai câu này làm được rồi, thì trong thế pháp là đại thánh đại hiền, trong Phật pháp là chư Phật Bồ Tát. Bắt đầu từ đâu? Thời đại ngày nay, vì giáo dục thánh hiền, giáo dục Phật đã hoàn toàn đã mất, không ai biết được. Xã hội đại chúng hoàn toàn xa lạ đối những sự việc này, có những lúc chúng tôi cảm thấy không bằng người nước ngoài, người nước ngoài đọc sách nghiên cứu biết một tí. Chúng ta so với người nước ngoài càng mới lạ, nhưng người xưa có nền tảng rất dày. Chúng tôi làm thí nghiệm chứng minh thấy được, không có thí nghiệm này chính bản thân chúng ta cũng không dám tin tưởng.

Thông qua thí nghiệm này, trước đây 2006, 2007, 2008 ba năm này, chúng tôi ở Lô Giang Thang Trì đã làm thí nghiệm, đã làm thành công. Thí nghiệm cái gì? Thí nghiệm nhân tánh vốn thiện, con người là có thể dạy tốt được. Chúng tôi làm thí nghiệm này, thí nghiệm này thành công. Chúng ta đối với thánh giáo, đối với Phật pháp càng thêm tín tâm. Trước đây không tránh được có hoài nghi, sau khi thông qua thí nghiệm này, hoài nghi của chúng tôi đã hết. Thí nghiệm này đối với chính chúng ta mà nói, lòng tin của chúng ta, tâm nguyện của chúng ta hướng lên nâng cao, mà còn vô cùng kiên định. Chúng ta biết bất kỳ một người nào, nếu như có thể nghiêm túc tu học, thì trong đời này thành thánh thành hiền, thành Phật thành Bồ Tát, là tuyệt đối có thể được. Thực sự có thể làm được.

Bên dưới: “từ tâm bất sát, tu thập thiện nghiệp”, hai câu phía trước là căn bản, có căn bản này thì phía sau chúng ta có thể làm được. Từ tâm là gì? Từ tâm là thương yêu, từ của nhà Phật là lạc vậy. Hi vọng thấy được hết thảy chúng sanh, trong đời này đều có thể hạnh phúc, vui vẻ mỹ mãn. Đây là tâm của thánh hiền nhân, đây là tâm của Phật Bồ Tát. Thánh hiền Bồ Tát không có tật đố, không có ngạo mạn, niệm niệm hi vọng mọi người đều tốt, mỗi mỗi đều thành Phật.

Trong hành môn đức hạnh căn bản nhất chính là mười thiện nghiệp, không sát sanh, không trộm cắp. Không sát sanh tuyệt không làm hại hết thảy sanh mạng, cho đến

với hoa cỏ cây cối. Bây giờ phải thêm vào một câu, tuyệt đối không tùy ý đi phá hoại sơn hà đại địa, đó là tâm thương yêu.

Không trộm cắp là nghĩa, là đại nghĩa. Tuyệt đối không thể chiếm lợi gì của người khác, phải nên giúp đỡ người khác, thành tựu người khác. Buông xả không chế, buông xả chiếm hữu, tùy thuận tự nhiên. Trong mạng nghèo nàn, vui với nghèo nàn, trong mạng phú quý, vui với phú quý, không quá đáng! Cái gọi là lý được tâm an, hiểu rõ đạo lý thì tâm họ đã an. Đạo lý này trong điển tích của thánh hiền, trong kinh giáo của Phật, tâm thật đã an. Sau khi an định thì họ vô cầu, vô cầu thì trí tuệ mở ra, không trộm cắp.

Không tà hạnh, trong tà hạnh quan trọng nhất là dâm dật, cái này nên dứt. Không vọng ngữ, trong vọng ngữ mở ra bốn điều, tuyệt đối không lừa dối người khác, người khác lừa chúng ta, chúng ta không lừa họ. Vì sao vậy? Họ không biết họ là thánh hiền, họ không biết họ vốn dĩ là Phật, người học Phật chúng ta biết được. Phật dạy “hết thầy chúng sanh vốn dĩ là Phật”, chúng ta là chúng sanh, chúng ta vốn là Phật. Chúng ta tuy vốn dĩ là Phật thì không thể nào lừa dối người khác, đâu có lý Phật Bồ Tát lừa dối người khác! Chúng ta nên học Phật, học Phật không lừa dối người khác. Không hai lưỡi, không gây xích mích thị phi, không ý ngữ, không nói lời ngon tiếng ngọt, không ác khẩu, ngược lại của không ác khẩu chính là thái độ hòa nhã. Người khác nghe quý vị nói chuyện êm tai, nghe rồi sanh tâm hoan hỷ. Giữ tâm không tham không sân không si, đây là mười thiện nghiệp.

Ở Trung Quốc, văn hóa truyền thống của ba nhà Nho Thích Đạo. Mười thiện nghiệp là căn của Phật, cũng có thể nói là căn bản giới luật của Phật pháp, đây là giáo dục thế gian. Hết thầy chúng sanh đều phải nên học tập. Nền tảng của Nho giáo là đệ tử quy, nền tảng của Đạo giáo là thái thượng cảm ứng thiên, nền tảng của Phật pháp là thập thiện nghiệp, hiếu dưỡng cha mẹ, phụng sự sư trưởng. Nếu như chúng ta thực hành được đệ tử quy, thì hai câu này cũng gần như nhau, hai câu chắc chắn ở đệ tử quy. đệ tử quy chưa làm được thì hai câu này không có nữa. Cảm ứng thiên chưa làm được thì từ tâm bất sát không còn nữa, quý vị không làm được. Mười thiện nghiệp không làm được, tam quy ngũ giới đều là giả, không phải thật vậy.

Cho nên đã từng có người hỏi tôi, vì sao phải đề xướng ba căn của Nho Thích Đạo? Chính là nói “đệ tử quy” “cảm ứng thiên” “thập thiện nghiệp”. Vì sao đề xướng cái này không đề xướng những kinh giáo đại thừa khác, tứ thư ngũ kinh của Nho giáo, vì sao không làm cái này? Nếu như không có nền tảng, tứ thư ngũ kinh, thập tam kinh là tri thức, những tri thức của Nho giáo. Tri thức nó có tính cục hạn, mà còn di chứng về sau rất nhiều. Vì sao vậy? Vì nó không có nền tảng. Dùng phương pháp của Nho giáo để nói thì rất dễ hiểu. Nho giáo theo học vấn có năm trình tự: bác học, thẩm vấn, thận tư, minh biện. Mọi người bây giờ làm công phu này, chuyên gia học giả đã làm rất nhiều. Phía sau có hai chữ đốc hành, họ đã bỏ qua rồi. Trở thành cái gì? Nói được mà

không làm được, họ nói đều là đạo, nhưng họ không làm được, đó chính là tri thức, không phải trí tuệ. Nếu là học Nho từ cội rễ thì trước tiên phải thực hành đệ tử quy, sau đó tứ thư ngũ kinh, thập tam kinh đã biến thành trí tuệ, họ có thể thông hiểu đạo lý. Bất luận dùng ở cuộc sống, dùng ở công việc, dùng ở xử sự đối nhân xử thế, không có cục hạn. Tự tại viên dung, trí tuệ mà! Nếu như chúng ta học Nho, chúng ta chỉ học đệ tử quy, những thứ khác đều không cần nữa. Quý vị ở trên xã hội này là một người tốt, quý vị hiểu được tích đức, quý vị thực sự đang tu phước báu, không giả chút nào. Cho nên thiếu sót đốc hành, cái đó không phải thật mà là giả vậy. Mọi người bây giờ đều làm điều này, đều mang hai chữ đốc hành này bỏ đi. Nho Thích Đạo ba nhà đều không coi trọng tu hành, tu hành chính là đốc hành, chỉ biết nói, không làm được! Cho nên chiêu cảm ra ba tháng 173 lần thiên tai, tháng này còn chưa xong, tôi vừa mới thấy được, chỉ thấy được dường như hết hạn ở ngày 23 tháng 5. Sau ngày 23 tháng 5 mấy ngày nay thêm vào, có thể hai trăm lần thiên tai, thật đáng sợ. Đây là nguyên nhân gì? Chưa có đốc hành, nguyên nhân ở chỗ này. Phật pháp suy rồi, nguyên nhân gì? Thập thiện nghiệp đạo chưa làm được, nhưng nên biết được, thập thiện nghiệp đạo là xây dựng ở trên cơ sở hiếu thân tôn sư, từ bi. Nếu như không có hiếu dưỡng cha mẹ, phụng sự sư trưởng, từ tâm bất sát, thì thập thiện nghiệp là giả, không phải thật vậy. Cho nên ngày nay suy của Phật pháp, suy ở nơi đâu? Suy ở nơi chúng ta đã mang căn bản đánh mất. Căn của căn là đệ tử quy là cảm ứng thiên. Người học Phật trước đây, không kể tại gia, xuất gia tất cả đều học. Đối với đệ tử quy, cảm ứng thiên vô cùng coi trọng. Quý vị thấy Ấn Quang đại sư, cái mà suốt một đời ngài đề xướng, quý vị không phải đã hiểu rồi sao? Suốt cuộc đời ngài, đồ cúng dường của tứ chúng đồng học, ngài dùng làm việc gì? Đề là đi ấn kinh ấn sách hay. In được nhiều nhất không phải là kinh Phật. Chúng tôi cần thận đi kiểm tra một chút, in được nhiều nhất là liễu phàm tứ huân, thái thượng cảm ứng thiên vãng biên, an sĩ toàn thư, ba loại này in được nhiều nhất. Ở thời đại đó của ngài lượng phát hành đạt được 300 vạn quyển, thật khó tưởng được. Thời đại đó là bản chữ diên. Phát hiện này của tôi là phát hiện ở Hongkong, năm 1977 tôi ở phố giới hạn Hongkong, thư viện Phật giáo Trung hoa giảng Kinh Lăng Nghiêm. Thư viện đó là Đàm Hư lão pháp sư xây nên, không lớn. Sách lưu giữ bên trong, sách của Ấn Quang pháp sư in rất đầy đủ, có một bộ đầy đủ. Giảng kinh đều ở ban đêm, buổi tối không có việc gì thì tôi xem những sách này của nhà xuất bản Hoằng Hóa. Xem xem trang bản quyền phía sau thật không ngờ được, lúc in những sách này, một bản sẽ không dưới một vạn quyển, ít nhất là một vạn quyển, ba vạn quyển, năm vạn quyển. Đã in bao nhiêu bản? Mấy mươi bản. Quý vị tính tất cả thử xem, ba loại sách này vượt qua 300 vạn quyển. Ấn Quang pháp sư là vì cái gì? Không phải Phật kinh. Ấn Quang pháp sư làm quả không sai, những gì ngài làm là giáo dục bá mễ. Nền tảng của thập thiện nghiệp đạo trong Phật pháp, là xây dựng trên cơ sở của Nho và Đạo. Nho giáo đề xướng là liễu phàm tứ huân, Đạo giáo đề xướng là cảm ứng thiên vãng biên. Trong an sĩ toàn thư có Phật, nói nhiều về nhân quả. Văn xướng đề quân âm trắc văn, nội dung tương tự thái thượng cảm ứng thiên, chiếm 1/2 toàn bộ sách, ngoài ra trong 1/2 là ba thiên, thiên thứ nhất vạn thiện

tiên tư, là nói nhân quả của sát sanh. Thiên thứ hai là dục hải hồi cuồng, là nói rõ nguyên nhân của tà dâm, nói rất tường tận. Thiên sau cùng là Phật pháp- tây quy trực chỉ, khuyên mọi người niệm Phật cầu sanh tịnh độ. Ấn Tổ suốt đời dốc hết toàn lực đề xướng những thứ này, mà còn tán thán đối với an sĩ toàn thư. Ngài nói ở trong 100 năm trở lại, bộ sách này là loại sách tốt bậc nhất. 100 năm trở lại bộ sách này xếp thứ nhất, nói lên rằng không những người học Phật nhất định phải đọc, mà mọi người nhất định phải đọc. Tổ Sư hết lòng đề xướng, cho nên bốn câu điều thứ nhất là căn của căn. Bốn câu này là gì? Bốn câu này là thiện của thế gian, làm người cần phải đầy đủ, không có bốn câu này không thể gọi là con người. Sau khi đã làm người tốt rồi mới có thể học Phật. Cho nên điều thứ hai ba câu là tiểu thừa, điều thứ ba bốn câu là đại thừa. Nền tảng của tiểu thừa, nền tảng của đại thừa, quý vị trước tiên là làm nền tảng của người. Nền tảng của người cũng chưa làm tốt thì quý vị không thể học Phật, học Phật trước nên học tiểu thừa. Tiểu thừa không học tốt thì không thể học đại thừa, nó có thứ tự vậy.

Thứ hai: “thọ trì tam quy, cụ túc chúng giới, bất phạm oai nghi”. Tiểu thừa đặc biệt coi trọng giữ quy củ. Thọ là tiếp nhận, trì là giữ gìn, sau khi tiếp nhận rồi quý vị ngày ngày phải làm, đó gọi là trì. Quý vị không làm thì đó không gọi là trì.

Tam quy là gì? Quý vị bước vào cửa Phật, Phật trước tiên đem tông cương lĩnh, tông nguyên tắc của tu hành bảo với quý vị. Đây là gì? Đây là phương hướng của quý vị, là con đường của quý vị, là quỹ đạo của quý vị, quý vị không thể vượt qua, thì quý vị mới có thể đạt được mục đích. Mục đích là thành Phật, ba điều của tam quy mọi người đều hiểu rõ, quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng. Biết đọc, nhưng ý nghĩa là gì thì không biết. Không những người thời nay không biết, đại khái thời nhà Đường, người thời đó cũng đã không biết rồi.

Triều Đường thời đó Phật pháp vào Trung Quốc đã 700 năm. 700 năm là thời gian tương đối dài, cho nên Phật pháp theo thời gian càng truyền càng sai. Truyền đến cuối cùng truyền sai, mọi người mang ý nghĩa hoàn toàn hiểu sai. Quy y Phật là gì? Tượng Phật của đất nặn cây tạc cho rằng đó chính là Phật. Quy y pháp? Pháp là kinh điển. Quy y tăng? Tăng là người xuất gia, kỳ thực đều sai hết. Người xưa nói “Bồ Tát đất qua sông, tự mình khó giữ”, nó làm sao có thể bảo hộ quý vị? Cho nên tượng Phật, kinh sách, người xuất gia là hình tượng. Quý vị nên hiểu được trong cái hình tượng này tượng trưng cho hàm ý gì, quý vị mới có thể thật sự học được.

Phật tượng trưng cho cái gì? Phật tượng trưng cho giác, chữ Phật này là chữ Ấn Độ, từ Ấn Độ âm dịch lại, dịch thành chữ Hán chính là giác ngộ. Giác mà không mê, mê là phàm phu, giác gọi là Phật, Phật là ý nghĩ của giác. Cho nên tốt nhất bây giờ chúng ta phải dùng cách nói của Huệ Năng đại sư trong Pháp Bảo Đàn Kinh. Pháp Bảo Đàn Kinh nói pháp quy y tam bảo, Lục Tổ quy y cho người ta ngài không nói quy y Phật Pháp Tăng. Ngài giảng trực tiếp, quy y giác, quy y chánh, quy y tịnh, như thế mọi người

không mê hoặc. Ngày nay có một số người phản đối Phật, tốt nhất không nên nói Phật, vậy chúng ta nói giác thì họ không phản đối nữa. Giác chính là Phật, Phật chính là giác, người Ấn Độ gọi Phật, người Trung Quốc gọi là giác. Chúng ta dùng lời của Pháp Bảo Đàn Kinh để nói. Vậy Phật giáo là gì? Là giáo dục của giác ngộ. Quý vị không muốn giác ngộ thì quý vị mê hoặc, đối ngược với giác là mê hoặc. Cho nên giác mà không mê chính là quy Phật chân chính.

Từ đó cho thấy, đệ tử Phật ngày ngày học cái gì? Là học trí tuệ, là học giác ngộ. Tự tánh giác, Phật nói với chúng ta, trong tự tánh thanh tịnh tâm của chúng ta vốn là giác. Truyền thống văn hóa, lão tổ tông với chúng ta là nói bồn thiện. Ý nghĩa cái thiện đó chính là bồn giác, bồn chánh, bồn tịnh. Chánh giác tịnh chính là ý nghĩa của Phật. Cho nên quy y Phật đây chính là nói với quý vị, quý vị muốn học Phật, phải niệm niệm không mê, giác mà không mê. Giác mà không mê, học cách nào? Học kinh giáo. Những gì Phật Thích Ca Mâu Ni đã nói, những gì Phật Thích Ca Mâu Ni đã làm, chính là giác mà không mê. Thật đã quy y Phật, khởi tâm động niệm, lời nói tạo tác, phá mê khai ngộ, khai ngộ là giác.

Thứ hai quy y Pháp, Pháp là kinh sách, trong kinh sách nói những gì? Kinh sách giảng là chánh tri chánh kiến, chánh mà không tà. Con người chúng ta thường nói cải tà quy chánh. Cải tà quy chánh đó chính là quy y Pháp. Pháp là gì? Pháp là chánh. Bây giờ có người nói chân lý, Pháp là chân lý. Chân lý không phải con người làm ra, không phải con người phát minh, không phải con người xây dựng nên, chân lý là tự nhiên. Ở Trung Quốc, ngũ luân là Pháp, ngũ thường cũng là Pháp, tứ duy bát đức đều là Pháp, nó là tiêu chuẩn của chánh tà. Chúng ta nên tuân thủ, chánh mà không tà.

Quy y Tăng, Tăng nghĩa là gì? Tăng là người học Phật, là người xuất gia, chỗ này các vị nhất định nên ghi rõ. Tăng là thường chỉ cho người tu hành, nó là đoàn thể. Bốn người trở lên cùng nhau tu hành thì đây gọi là Tăng đoàn, cái đoàn thể này gọi là Tăng đoàn. Cho nên Tăng dịch ra thành chữ hán có nghĩa là chúng, người Trung Quốc là ba người, chúng nhiều là ba người, ba người trở lên. Cổ Ấn Độ là bốn người, bốn người trở lên ở chung cùng nhau tu hành, thì đây gọi là Tăng đoàn. Tăng đoàn quan trọng nhất là thanh tịnh, cho nên lục hòa kính, bốn người ở cùng nhau thật sự tu lục hòa kính thì đây gọi là Tăng đoàn. Ở trong Tăng đoàn này tu học như lý như pháp, trên thế giới chỉ cần xuất hiện tăng đoàn này ở một nơi, chư Phật hộ niệm, thiên long thiện thần ủng hộ, nơi này chắc chắn sẽ không có thiên tai. Trên thế giới này có hay không? Không có, thật không có. Hai người ở cùng nhau đã cải lộn, đã có ý kiến. Cho nên quan trọng nhất trong Tăng đoàn chính là kiến hòa đồng giải, điều thứ nhất không làm được, mỗi người đều có ý kiến của mình. Lúc nào bốn người ở cùng nhau đều buông xả, buông xả cái gì? Tu Đà Hoàn thì được rồi. Buông xả tự tư tự lợi, buông xả thân kiến, đây là điều thứ nhất. Buông xả biên kiến chính là đối lập, buông xả thành kiến, cái gì gọi là thành kiến? Tôi cho rằng thế này..., đó chính là thành kiến. Có thành kiến không thể tùy thuận

chúng sanh, không có thành kiến thì có thể hằng thuận chúng sanh. Người không có thành kiến cái gì cũng tốt, vì sao vậy? Họ không có phân biệt, họ không có chấp trước, tuy có khởi tâm động niệm, không có phân biệt, không có chấp trước, thì gần với Phật Bồ Tát. Ngay cả A La Hán phân biệt đều rất ít, chấp trước không còn nữa, vẫn còn một chút phân biệt, đó là A La Hán. Bồ Tát ngay cả phân biệt cũng không còn, tâm của họ mới thanh tịnh. Cho nên Tăng là ý nghĩa của thanh tịnh, tịnh mà không nhiễm, nhiễm là cái gì? Phiền não, tập khí. Họ không có phiền não không có tập khí, cũng chính là nói họ không có tự tư tự lợi, họ không có danh văn lợi dưỡng, họ không có tham sân si mạn nghi, những thứ này đều không còn nữa. Cho nên tâm thanh tịnh hiền bày, tịnh mà không nhiễm.

Quý vị vào cửa Phật quý vị tiếp nhận Tam quy y, chính thức là đệ tử của Phật, đó quý vị thường nên nghĩ đến, tuân thủ ba nguyên tắc này, giác mà không mê, chánh mà không tà, tịnh mà không nhiễm. Ba nguyên tắc, ba tổng cương lĩnh này, làm sao thực hành? Thực hành ở đệ tử quy, cảm ứng thiên, thập thiện nghiệp, sau đó tiếp thêm một bước, đây chính là giới luật, năm giới, mười giới, cụ túc giới, bồ tát giới. Những cái này quý vị đều có thể làm được, khởi tâm động niệm, lời nói tạo tác tuyệt đối không vượt ranh giới, giới luật chính là quỹ đạo. Quý vị tuyệt đối sẽ không vượt qua, đây là giới luật. Trì giới thời gian lâu rồi quý vị tập thành thói quen tự nhiên được định, định là tam muội. Định lâu rồi thì chắc chắn khai ngộ, khai ngộ thì chứng quả, thì đã thành Phật. Nhân giới được định, nhân định được tuệ. Định có rất nhiều cấp bậc, giống như giới cũng có rất nhiều cấp bậc. đệ tử quy là cấp bậc thứ nhất, cảm ứng thiên là cấp bậc thứ hai, thập thiện nghiệp đạo là cấp bậc thứ ba, tam quy ngũ giới là cấp bậc thứ tư, giới luật có rất nhiều cấp bậc, định cũng có rất nhiều cấp bậc, tuệ cũng có rất nhiều cấp bậc, đây là đệ tử Phật chân chánh. Cho nên đầy đủ các giới, từ từ đem giới luật hướng lên cao, không phạm oai nghi. Oai nghi không phải giới luật, oai nghi là gì? Oai nghi là lời nói hành động của chúng ta có biểu hiện tốt, đây là oai nghi. Khiến người khác thấy được sanh tâm hoan hỷ, sanh tâm tôn trọng, làm tấm gương tốt cho người khác, đây thuộc về oai nghi. Cho nên nói đi đứng nằm ngồi, lời nói cử chỉ, đây đều là thuộc về oai nghi.

Điều thứ hai chính là nền tảng của học Phật, không đầy đủ điều thứ nhất thì không thể bước vào điều thứ hai. Quy củ của nhà Phật bây giờ hư rồi, điều thứ nhất không có, Điều thứ hai là thọ tam quy thì lập tức thọ bồ tát giới. Đây đều là sai lầm, nhưng mà ngày nay người thực sự phát tâm lớn, phát tâm tục Phật tuệ mạng, truyền thánh giáo của Phật, hoằng pháp lợi sanh, thì chúng ta khuyên họ nhanh nhanh đi thọ giới, vì sao vậy? Giả vậy. Đều là giả, đều không phải chân vậy. Thật sự muốn thọ giới tìm một sư phụ truyền giới cũng tìm không được. Truyền giới ít nhất phải là năm truyền giới sư quý vị mới có thể đắc giới. Đến nơi đâu để tìm, một vị cũng không tìm được, lấy đâu ra năm người. Dựa vào quy củ thông thường của nhà Phật là thập sư, gọi là tam sư thất chứng. Mười vị thầy truyền giới quý vị mới có thể đắc giới, cho nên bây giờ giới là giả vậy,

hình thức hữu danh vô thật. Vậy con nên thọ không? Nên, tránh được người khác hủy báng quý vị, nói quý vị là bạch y, không có thọ giới, cho nên hình thức nên thọ, trong tâm mình nên hiểu rõ, không nên kiêu ngạo. Vì sao vậy? Quý vị không thọ được giới. Sau khi thọ rồi thật sự học tập thì đây mới đúng. Đây là điều Chương Gia đại sư năm đó dạy cho tôi. Ngài nói với tôi sự việc thọ giới này, nói đến Phật pháp trọng thật chất không trọng hình thức. Nghi thức đấng đàn thọ giới, đó là hình thức đó không phải thật chất. Thật chất như thế nào? Ví như năm giới quý vị muốn thọ một điều, thì điều này quý vị thực sự làm được, quý vị đã đắc giới, quý vị chưa làm được, đó là giả vậy, quý vị cần phải làm được. Tự mình phát nguyện trước Phật Bồ Tát, nghĩ một chút năm điều này, điều nào quý vị có thể làm được, làm được 1,2 năm cũng đã tốt rồi, không có vấn đề gì thì chúng ta lại thọ thêm một điều, có thể làm như vậy. Phật pháp phương tiện thiện xảo không thể nghĩ bàn, nó không phải là cứng nhắc, học Phật không thể không biết. Phải học thật không học giả, cho nên giới luật, mỗi một điều giới luật đều có khai giá trị phạm, nhất định phải hiểu. Bằng không thì quý vị sẽ chết ở trên giới điều, quý vị cái gì cũng không học được.

Thí dụ không sát sanh, điều này trong kinh Phật có ví dụ như vậy:

Có một vị A La Hán, ngài phải đi nơi khác để hoằng pháp, phải đi thuyền, thời quá khứ, hàng hải là đi thuyền. Con thuyền này có 500 thương chủ, bây giờ gọi là nhà xí nghiệp, đều là người có địa vị, có ức vạn tài sản. Trên thuyền mang rất nhiều châu báu, đều là tài sản của những thương nhân này, trong đó có một người khởi lên ác niệm, muốn hại chết 499 người đó, ông ta muốn nuốt hết số tài sản này. A La Hán có thần thông, có tha tâm thông. Lúc người đó khởi lên ý nghĩ này, ngài biết được. Làm thế nào đây? Người này tạo tội nghiệp nhất định đọa vào địa ngục, 499 người này đã bị ông ta hại, tương lai ông ta đều phải đền mạng, tài sản bị ông ta lấy đi tương lai phải trả lại, hậu quả thật không thể lường được. Thế nên A La Hán giết chết người này đi. Như thế có gọi là phá giới hay không? Không gọi là phá giới, đây gọi là khai giới, chứ không phải phá giới. Không khai không được, vì sao? Bởi vì biết được ý nghĩ của thương chủ này vô cùng ác, không thể khuyên ông ta, quý vị khuyên ông ta, ông ta giết quý vị trước, giết người bịt miệng. Ý nghĩ của ông ta vô cùng kiên cố, cho nên chỉ có giết ông ta, giết ông ta là cái gì? Đã cứu ông ta, vốn là phải đọa địa ngục, nợ tài nợ mạng này của ông ta bao nhiêu đời bao nhiêu kiếp vẫn chưa hết. Đây ông ta không cần trả nữa, ông ta cũng không đọa địa ngục. Ngoài ra 499 người này đã được ngài cứu họ, sanh mạng của họ có thể bảo toàn, tài sản không có mất mát. Cho nên ngài làm việc này, song phương điều được cứu, đây là trí tuệ chân thật, đây là đại từ đại bi, cho nên nên hiểu được giới luật này là sống, nó không phải là chết. Lúc nào nên dùng phương pháp gì để làm, nhất định phải hiểu, quý vị không nên chết trên giới luật. Nếu như A La Hán đã hiểu để người đó đi làm, miễn là không liên can với chính mình. Vậy thì quý vị thấy được người làm này đọa A Tỳ địa ngục, người bị hại đều là oan thân trái chủ của ông ta, đời đời kiếp kiếp oán này không thể kết thúc. Cho nên mỗi điều luật điều có khai giá trị phạm, quý

vị đều phải nên thông suốt, đều phải nên hiểu rõ, ở trong tình huống nào cũng phải tùy cơ ứng biến. Cho nên phương tiện thiện xảo, tùy cơ ứng biến, giới luật là sống. Giới luật là phải tự mình được thiện, cũng nên để người khác được thiện. Tự mình không đọa lạc cũng không thể để người khác đọa lạc. Đây là tinh thần cơ bản của giới luật.

Không phạm oai nghi, câu này rất quan trọng, không phạm oai nghi, chính là trong cuộc sống hằng ngày, lời nói cử chỉ đều phải làm tấm gương tốt cho người khác, đây gọi là không phạm oai nghi, oai nghi chính là tấm gương tốt. Chắc chắn không thể làm tấm gương xấu cho người khác, điều này có thể làm được, đây là tiểu thừa mới có thể tu đại thừa. Đại thừa là “phát tâm bồ đề, thâm tín nhân quả”, thâm tín nhân quả này phải mất mấy năm tôi mới thông được. Vì sao? Nếu thâm tín nhân quả nằm ở điều thứ nhất, chúng tôi sẽ không phản đối chút nào, mà lập tức hiểu được, làm người phải tin tưởng nhân quả báo ứng. Đẳng này nó nằm ở điều thứ ba nên tôi không hiểu được, điều thứ ba là Bồ Tát, chẳng lẽ Bồ Tát vẫn không tin tưởng nhân quả sao? Vẫn phải bảo họ tin sâu nhân quả sao? Thật vậy, nhân quả này không phải là nhân quả bình thường “niệm Phật là nhân, thành Phật là quả”. Nói cách khác, nhân quả này là dùng để chỉ quý vị nên tin tưởng Phật A Di Đà thế giới Cực Lạc. Rất nhiều Bồ Tát không tin tưởng, cho nên pháp môn có nhiều như vậy, tám vạn bốn ngàn pháp môn, vô lượng pháp môn, nghĩa là đã khuyên vào cửa đạo, tu hành đều rất hay, quý vị muốn thành tựu nhanh, thì quý vị đem công đức tu học tất cả đều hồi hướng về tây phương tịnh độ. Giống phía trước, ở đoạn sau cùng nói về nhất tâm tam bối, là tin tưởng nhân quả này. Phải “đọc tụng đại thừa”, đọc tụng đại thừa nhất định nên hiểu. Không phải bảo quý vị mang tất cả kinh đại thừa đều niệm thông, vậy quý vị rất tốt. “Nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu”, nhưng nên chọn kinh điển đại thừa, vì sao? Kinh điển đại thừa mỗi bộ kinh đều thông đạt tự tánh. Nói cách khác mỗi pháp môn, mỗi bộ kinh của đại thừa, đều có thể giúp quý vị minh tâm kiến tánh, đại triệt đại ngộ, đều có thể làm được. Cho nên Phật ở trong Kinh Kim Cang nói rất hay: “Pháp môn bình đẳng, không có cao thấp” đó gọi là đại thừa, đại thừa là pháp môn bình đẳng, không có cao thấp. Quý vị thích bộ nào chỉ cần một môn chuyên sâu, một môn chuyên sâu đến cùng, thì quý vị sẽ minh tâm kiến tánh. Minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật, quý vị chứng được Phật quả. Cho nên điều này rất nhiều quyền giáo Bồ Tát đều không tin tưởng, đặt biệt ở đoạn này. Đọc thông đại thừa quý vị thấy mười câu trước mắt đều là tự lợi, chỉ có câu cuối cùng “khuyến tấn hành giả”, đây là khuyến người khác, đây chính là giáo hóa chúng sanh. Mười câu tự mình đều làm được, mới có thể giáo hóa chúng sanh, tự mình chưa làm được làm sao có thể khuyến người? Người ta làm sao có thể tin tưởng? Tất cả pháp của thế xuất thế gian, chúng ta chỉ nói hết thấy thiện pháp, hết thấy pháp lợi ích chúng sanh lợi ích xã hội, nhất định nên trước tự mình làm được sau đó mới có thể dạy người. Tự mình chưa làm được, người khác không tin tưởng.

Bồ đề tâm thì chúng ta tuân theo những gì Ngẫu Ích đại sư đã nói. Thực sự tin tưởng có thể giới Cực Lạc, có Phật A Di Đà, chắc chắn là có thật. Đối với pháp môn

tịnh độ thâm tín không nghi, chính là chánh tín, thật tin tưởng. Thật lòng phát nguyện cầu sanh tịnh độ, chúng ta thật muốn đi, thật muốn thân cận Phật A Di Đà. Sự việc khác chúng ta không làm, không làm nữa. Phía trước chúng ta có thọ trì tam quy, cụ túc chúng giới, bất phạm oai nghi, thì tự nhiên làm được. Ngày nay vì sao thấy được tam quy khó như vậy, thọ trì khó như vậy? Là vì bây giờ chúng ta vẫn không muốn đến thế giới Cực Lạc, chúng ta đối với thế giới này vẫn còn tham luyến, còn không muốn đi. Thật làm, thật tu, thật làm, Hồ Tiểu Lâm làm tấm gương cho chúng ta. Quý vị thấy lúc cha ông lâm bệnh nặng những biểu hiện của ông, phá trừ cái gì? Phá trừ phân biệt chấp trước của mình, đây là chương ngại lớn nhất. Dùng cách gì đột phá phân biệt chấp trước của mình? Có thể đối với hết thầy chúng sanh đều tôn trọng. Phương pháp của ông, dụng ý của ông, khổ tâm của ông, các vị nghe video trình bày của ông thì đã hiểu. Đây đều là thị hiện cho mọi người thấy, thật sự dẫn dắt, ông có thể khuyến tấn hành giả. Tự mình chưa có làm được, khuyến tấn hành giả thật khó.

Hết giờ rồi, hôm nay chúng ta học đến đây.

**Hết tập 425**